

**KENT NERBURN**

# Phút dành cho con

## *Letters to My Son*

*Những trải nghiệm cuộc sống, tình yêu và tuổi trưởng thành.*

• Hãy mua sách in hợp pháp để ủng hộ các Đơn vị xuất bản và các Tác giả.



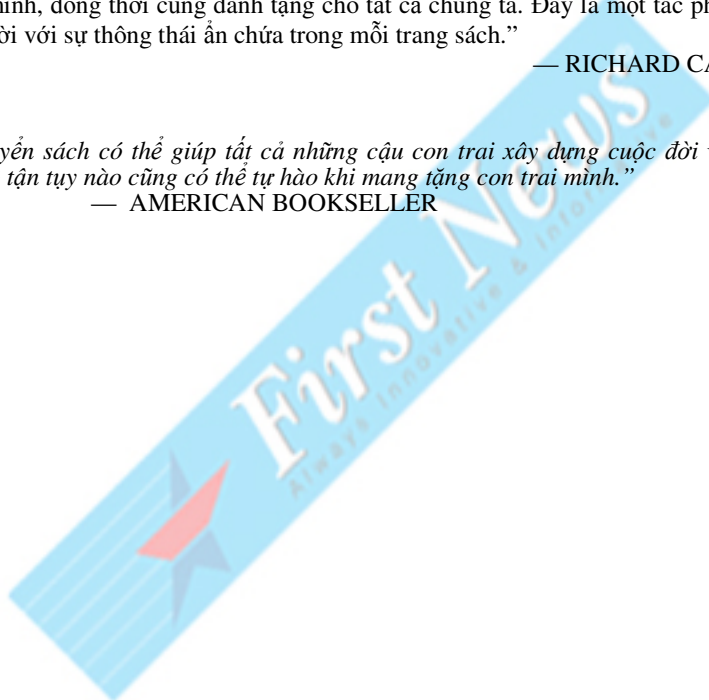
## Bìa 4

“Khi đến tuổi trưởng thành và phải đối mặt với những thử thách lớn lao trong cuộc sống, tất cả chúng ta đều cần những định hướng vững chắc để bước đi trong đời. Chúng ta cần *tiếng nói* từ cha mẹ hoặc từ một người bạn tốt – những người đã trải qua nhiều thăng trầm và có nhiều trải nghiệm sâu sắc. Kent Nerburn là một ngòi bút xuất sắc – người có thể trở thành *tiếng nói* dẫn đường khi chúng ta mệt mỏi hay lạc lối. **“Phút dành cho con”** được ông viết dành tặng con trai của mình, đồng thời cũng dành tặng cho tất cả chúng ta. Đây là một tác phẩm được viết bằng một phong cách tuyệt vời với sự thông thái ẩn chứa trong mỗi trang sách.”

— RICHARD CARLSON

**“Phút dành cho con”** là một quyển sách có thể giúp tất cả những cậu con trai xây dựng cuộc đời và là một quyển sách mà bất cứ một ông bố tận tụy nào cũng có thể tự hào khi mang tặng con trai mình.”

— AMERICAN BOOKSELLER



*Cho con trai cha, Nick,  
và tất cả những cậu con trai khác.*



*“Khi sinh ra chúng ta mang giới tính nam. Chúng ta phải học cách để trở thành một người đàn ông.”*



ThuVienOnline

## Lời giới thiệu

Tôi đã không định viết quyển sách này. Thế giới đã tồn tại quá nhiều giáo điều và các quan điểm cá nhân, và tôi không có ý định bổ sung tên mình vào danh sách dài dằng dặc những con người như vậy.

Vậy mà mọi thứ đã thay đổi khi tôi bước vào tuổi trung niên, khi tôi có một cậu con trai. Đột nhiên, những thử thách tôi phải vật lộn trong suốt thời gian qua và vô vàn câu hỏi tôi đã chôn vùi từ lâu bỗng hiện trở lại trong đôi mắt của con trai tôi. Tôi thấy trước mặt tôi là một cậu bé đang phải lần dò tìm hướng đi riêng giữa mớ hỗn độn của cuộc sống. Lẽ dĩ nhiên, tôi phải gánh vác trọng trách trở thành người dẫn đường cho con trai mình.

Việc dẫn đường của tôi đến giờ vẫn diễn ra khá thuận lợi. Cuộc sống của con trai tôi cho đến nay vẫn chưa vượt ngoài tầm kiểm soát của nó. Tôi có thể nắm tay và dẫn đường cho con tôi. Nhưng rồi đến một lúc nào đó nó cũng phải tự tìm đường đi cho bản thân. Vậy thì, nó sẽ tìm ở đâu những bàn tay để dẫn lối cho mình?

Tôi nhìn mọi thứ và cảm thấy lo lắng. Cuộc sống là một mớ hỗn loạn bắt nguồn từ những định kiến, quan điểm và các lời buộc tội trái ngược. Loài người ở khắp mọi nơi nhận ra rằng thế giới mà chúng ta tạo ra cũng chính là thế giới mà chúng ta dần đánh mất, rằng những giấc mơ tươi đẹp nhất và những nỗi sợ hãi kinh hoàng nhất đều thấp thoáng nơi chân trời. Tuy nhận thức rõ ràng và sâu sắc về tất cả điều này, nhưng dường như chúng ta vẫn im lặng; chúng ta vẫn cứ để cho niềm hy vọng dẫn mình đi tới, nhưng nhiều khi cũng để mặc những nghi ngờ giữ mình đứng lặng thinh.

Tôi không thể chịu đựng sự lặng im này hơn nữa. Tôi muốn con trai mình trở thành một người đàn ông có một trái tim thật lạnh lạnh, nó phải tiến vào thế giới xung quanh với một tâm hồn rộng mở và một cái chạm tay thật nhẹ nhàng. Tôi muốn nó trở thành người đàn ông có lòng tin, nhưng không phải là người đàn ông hay phán xét. Tôi muốn con trai tôi khám phá những chân trời đạo đức để nó sẽ không phải vô ý làm tổn thương bản thân nó hay những người xung quanh. Để trở thành một người đàn ông như vậy, con tôi cần được nghe những lời nói cảm thông, chia sẻ thực tế về những vấn đề nó sẽ gặp phải trên bước đường trưởng thành.

Vì vậy, tôi đã nỗ lực để gửi đến con trai mình *một tiếng nói*.

Trong quyển sách này, tôi đề cập đến những kỹ năng và trải nghiệm của mình: tình yêu dành cho ngôn ngữ, niềm tin vào tầm nhìn tiến bộ của loài người, sự phức tạp của những nỗi sợ hãi, nghi ngờ và thất vọng về thế giới mà chúng ta đang sống; nhiều năm học hành, hàng ngàn dặm đi xa, một niềm tin vào những điều kỳ diệu vô tận của cuộc sống quanh mình.

Nhưng trên tất cả, tôi muốn chia sẻ với con trai mình và tất cả những cậu con trai khác về lòng tin vào một thế giới tốt đẹp hơn.

Tôi muốn mang đến cho những cậu con trai cái nhìn của một người đàn ông đã nhận thức được về thân phận và hiểu rõ về tiềm năng của con người. Và trong quá trình này, tôi cũng muốn đem đến một cách nhìn khác cho những ai đang tìm kiếm một điểm tựa thích hợp để quan sát thế giới bao la và kỳ diệu đang hiển hiện trước mắt mình.

- Kent Nerburn

## Lời mở đầu

### Ước mong của cha

Cha viết cuốn sách này với tư cách một người cha. Con sẽ không hiểu được điều này có ý nghĩa như thế nào cho đến khi con cũng có con trai. Con chưa thấy được niềm vui và tình yêu vô bờ dằng sau trái tim của một người cha khi nhìn đứa con trai của mình. Con cũng chưa hiểu được niềm hân hoan tột cùng đã khiến một người đàn ông muốn vượt qua bản thân để có thể đặt vào tay con trai mình những điều tốt đẹp và hy vọng nhất.

Trở thành một người cha là đặc ân đồng thời cũng là một gánh nặng. Có những điều mà một đứa con trai phải được tiếp nhận từ chính người cha của mình, nếu không thì nó sẽ chẳng bao giờ được hưởng dân một cách rõ ràng. Đó là những cảm nhận về tuổi trưởng thành, giá trị của bản thân và trách nhiệm với thế giới xung quanh.

Nhưng mà, làm sao để truyền đạt những điều này bằng ngôn ngữ? Chúng ta đang sống ở thời điểm thật khó để bộc lộ những lời nói xuất phát từ trái tim. Cuộc sống của ta đang bị vô vàn những điều tầm thường che lấp, những nghĩ suy và lo toan cơm áo đời thường đã làm mất đi những khoảng lặng trong tâm hồn.

Vì vậy, cha phải nói thật với con điều này. Cha không có lời giải cho tất cả những thách thức mà chúng ta phải đối mặt. Nhưng cha hiểu những thách thức này. Khi cha nhìn con chiến đấu, khám phá và nỗ lực tiến lên phía trước, cha như thấy hình ảnh mình đang được phản chiếu trong đôi mắt và những gì con đang trải nghiệm.

Cha cũng như con, phải học cách để đi, để chạy, cả để vấp ngã. Cha cũng có mối tình đầu. Cha đã trải qua cảm giác sợ hãi, tức giận cũng như phiền muộn, và có nhiều lúc cha đã thấy ám áp khi bàn tay ai đó đang đặt lên vai mình. Cha cũng đã từng rơi những giọt nước mắt cho niềm vui và cho cả nỗi buồn.

Cha đã từng trải qua cảm giác cô độc trước cuộc sống và không thiếu những khoảnh khắc muốn bùng con thịnh nộ. Có những lúc cha cảm thấy mình không còn đủ sức để bước tiếp trên cuộc đời, cha bước qua mọi người một cách hờ hững, ngay cả với những người đang cần cha giúp đỡ.

Nhiều lúc cha thấy mình làm được nhiều điều hơn mình được yêu cầu, nhưng cũng có lúc cha cảm thấy mình là một kẻ bất tài và thua cuộc. Đường như trong cha vừa có ánh sáng của sự vĩ đại đồng thời cũng có bóng tối của những tội ác lương tâm.

Bởi vì, cha cũng là một người đàn ông, giống như con vậy.

Mặt trời sẽ chiếu sáng trên đầu con giống như nó đã chiếu trên đầu cha, và những bài học trong cuộc sống sẽ đến với con giống như đã đến với cha, mặc dù con đường phía trước và thời gian phía trước của cha và con không như nhau.

Và đó là những điều cuốn sách này sẽ đề cập đến. Cha muốn thông qua cuốn sách này mang đến cho con những bài học cha đã trải qua, nhờ đó con sẽ áp dụng được cho cuộc sống của mình. Nhưng nó không có nghĩa là con sẽ giống cha. Cha thật sự hạnh phúc nếu con được là chính con. Thời gian sẽ mang đến sự thật, và sự thật thì luôn vĩ đại hơn bất kỳ điều gì trên thế giới này.

Trở thành cha của con là niềm vinh hạnh lớn nhất trong cuộc đời cha. Trong phút chốc cha cảm thấy như mình đã chạm tay vào những điều thần bí, và nó khiến cha thấy tình yêu đang ngày một mênh mông hơn. Nếu cha chỉ có một điều ước, cha ước mong con sẽ mang theo tình yêu đó bên mình. Cuộc sống này còn cần gì hơn thế?

Yêu con,  
**Kent Nerburn**

## Bóng cha

Cha lớn lên với hình ảnh của ông con trong tâm trí. Tất cả những tính cách cũng như cuộc sống của cha đều có dấu ấn của ông con.

Cha nhớ tấm lưng mạnh mẽ của ông con khi ông làm việc muộn mỗi tối, nhỏ cỏ, cào đất hoặc sơn tường,... mồ hôi ướt đầm chảy dọc tấm lưng.

Cha nhớ bàn làm việc của ông dưới tầng hầm, nơi mỗi dụng cụ đều được sắp xếp gọn gàng và các hộp đều được dán nhãn phân biệt.

Cha nhớ những con giận dữ tốt cùng của ông, và những lần trò chuyện ngập ngừng giữa hai cha con về giới tính.

Cha nhớ ông con rất cần cù và kiệm lời. Nhớ ông đã nỗ lực như thế nào để thông qua những cuốn sách đạo đức mà dạy cho cha những điều ông ngại cất thành lời.

Và cha nhớ niềm tự hào lặng lẽ của ông khi các con trưởng thành và bắt đầu cuộc sống riêng.

Những điều này ông con không nhớ nhiều đâu. Trí nhớ ông đã kém rồi. Người đàn ông từng đọc vanh vách địa chỉ của Lincoln ở Gettysburg bây giờ còn không thể nhớ nổi các ngày trong tuần. Bàn làm việc của ông đã lung lay nhiều, những dụng cụ lâu ngày không ai đụng đến nằm xếp chồng đầy bụi bặm trong xó nhà. Người đàn ông mạnh mẽ từng là trụ cột của gia đình giờ đây bỗng trở nên nhỏ bé, chậm chạp trong từng cử chỉ và vụng về trong mỗi bước đi.

Cha cảm thấy rất buồn vì điều này. Trong nỗi buồn còn có niềm lo sợ. Mỗi ngày trôi qua cha càng nhận ra rõ hơn hình ảnh ông đã sống trong cha nhiều thế nào, và cái bóng ông phủ xuống cuộc đời cha mới vĩ đại làm sao.

Tất cả chúng ta đều giống nhau: không ai chạy trốn khỏi hình bóng của người cha, ngay cả khi hình bóng ấy tràn ngập nỗi sợ hãi, ngay cả khi nó không có tên hay không định hình rõ ràng. Cho dù chúng ta đang cố gắng để cảm thấy xứng đáng với cha mình, hay để chứng tỏ một điều gì đó, hoặc thậm chí để quên đi mọi ký ức về cha mình – cho dù sức ảnh hưởng của cái bóng người cha ra sao, chúng ta cũng không thể phủ nhận sự tồn tại của nó.

Cha thật may mắn. Dù có giận dữ đến đâu hay cô đơn tận đáy lòng, ông cũng không bao giờ làm tổn thương đến cha. Bàn tay ông luôn đặt lên vai để động viên mỗi khi cha cần.

Tuy nhiên không phải ai cũng có một người cha tốt như vậy. Nhiều người phải sống và chịu đựng trong một môi trường đầy bạo lực, tàn nhẫn, đầy mùi bia rượu, và mỗi đêm họ thường phải thu mình vào góc tối trong tiếng chai lọ bị đập vỡ. Hay cũng có người, ký ức về cha với họ chỉ là khoảng không trống trải. Nhưng dù thế nào thì tất cả chúng ta đều có ảnh hưởng từ những hình bóng này. Ta sẽ trở thành ai và ta hy vọng thành người đàn ông như thế nào, phần lớn có liên quan đến hình ảnh người cha trong trái tim mỗi chúng ta.

Cha bỗng nhìn thấy hình ảnh ông con hiện ra trước mắt mình. Ông đang đứng trên hành lang tranh tối tranh sáng ở một căn hộ. Cha đứng ngay phía sau ông, lúc đó cha chỉ là đứa trẻ 10 tuổi đang sợ sệt, rụt rè nhìn về phía cửa chính. Bên cạnh hai cha con là một chiếc xe đạp. Chiếc xe đạp này là một “tay đua màu tím” (cha và ông gọi nó như vậy) có phanh tay, có thể sang số và là chiếc xe đẹp nhất mà cha từng nhìn thấy. Ông và cha đang mang chiếc xe trả lại cho chủ của nó.

Ông con đã tìm thấy chiếc xe đạp này trong một buổi đi dạo sớm trên bãi biển. Ông đã cất nó trong ga-ra nhà, bọc một lớp vải phủ. Ông không cho cha chạy nó, vì ông bảo rằng nó thuộc về người khác. Chiếc xe ở trong ga-ra nhà hàng tuần lễ trong lúc ông đăng quảng cáo trên tờ báo địa phương để tìm chủ nhân của nó. Cha đã thầm mơ ước rằng sẽ không có ai gọi điện đến để cha có thể trở thành người sở hữu chiếc xe đó.

Nhưng người chủ chiếc xe đạp đã gọi điện.

Ông nội gõ cửa. Có tiếng mở cửa ken két. Một người đàn ông xuất hiện, nhìn lướt qua hai cha con và hướng về phía chiếc xe. Ông ta kéo chiếc xe đến phía cửa và kiểm tra. Cha và ông đứng ngay bên, chờ đợi.

- Xe có nhiều vết trầy mới. - Người đàn ông nói.

Ông con không trả lời.

Người đàn ông tiếp tục xoay bánh, kiểm tra ghi-đông. Ông ta nhìn ông con như muốn kết tội. Lúc đó cha chỉ muốn hét lên với ông ta rằng chả có vết trầy nào cả, rằng nó đã được giữ cẩn thận trong ga-ra.



Người đàn ông đẩy chiếc xe vào nhà và lẩm bẩm: “Tôi nghĩ là nên cho ông một thứ gì đó”. Sau đó ông ta mang ra một tấm séc nhàu nát và ném nó về phía ông con. Ông con đã trả lại tấm séc.

Ông ta nhìn chằm chằm vào hai cha con và sau cùng quay trở vào nhà để xem xét chiếc xe.

Ông và cha cũng quay ra. Trên đường đi, cha níu lấy áo ông hỏi:

- Tại sao chúng ta lại đối xử tốt với hắn ta vậy? Hắn ta thật vô ơn.

Ông con vẫn tiếp tục bước đi:

- Có thể một ngày nào đó, anh ta cũng sẽ đối xử tốt như vậy với một người khác.

Cha đuổi theo ông xuyên qua ánh sáng màu vàng rực. Hai cha con không bao giờ nhắc về chuyện chiếc xe nữa.

Rồi hình ảnh này trở nên nhạt phai, lùi xa và bị thay thế bằng một hình ảnh khác.

Đó là hình ảnh của nhiều năm về sau. Lúc đó cha đang ghé thăm một nhà tù địa phương để thực hiện một vài công việc hành chính lặt vặt. Lúc đang ngồi trong phòng đợi, cha bỗng để ý thấy trên danh sách tù nhân có tên người học trò cũ của cha. Anh này bị bắt vì chứng nghiện rượu và phá hoại tài sản công cộng. Đây không phải là lần đầu tiên anh ta bị bắt.

Trước giờ cha vẫn luôn yêu mến người học trò này, một phần cũng vì hoàn cảnh của anh ta: cậu ta là trẻ mồ côi. Sau đó, cha xin được gặp cậu ta.

Cha được đưa đến một căn phòng bằng xi-măng, loang lổ bên trong là thứ ánh sáng yếu ớt của đèn huỳnh quang.

- Đợi ở đây nhé. - Người quản ngục nói.

Rồi ông ta dẫn người học trò vào.

- Chào Chris. - Cha nói.

Chris không trả lời. Đôi mắt cậu ta đầy sợ hãi.

- Người này hơi hung dữ nên phải nhốt một mình. Đợi một lúc để anh ta làm quen với ánh sáng đã. Người quản ngục phân trần.

Chris nhìn cha. Mỗi anh ta run run.

- Làm ơn đừng để họ đưa tôi vào đây nữa. - Đôi mắt cậu ta trông giống hệt đôi mắt đứa trẻ đầy sợ hãi.

- Làm ơn! - Anh ta lặp lại một lần nữa. Cha chưa từng nghe Chris nói “làm ơn” với bất kỳ ai.

Cha nhìn Chris một lúc lâu. Cha chỉ nhìn thấy đôi mắt sợ hãi của cậu ta.

Cha liên hệ với người quản lý trại giam và trả tiền bảo lãnh cho Chris. Họ mang quần áo đến cho cậu ta. Cha ký vào một vài tờ giấy và đưa cậu ta ra xe. Cha mua cho Chris một cái ham-bơ-gơ, sau đó chờ cậu ta đến ngôi nhà mà cậu ta yêu cầu. Trên đường đi, Chris huyền thuyên với cha đủ thứ chuyện, giọng nói đầy vẻ ngông cuồng và nghênh ngang không khác gì ngày trước.

Khi cha dừng xe lại, cậu ta ngay lập tức nhảy ra khỏi xe và nói: « Bye nhé ». Từ đó cha không bao giờ gặp cậu ta nữa.

Ngày hôm sau cha kể cho một người bạn nghe về Chris. Bạn cha nổi giận:

- Không thể tin được cậu lại làm vậy. Cậu đã để nó ép buộc cậu, như nó đã ép buộc bao nhiêu người khác. Lẽ ra cậu nên để nó chết dần chết mòn trong tù mới phải. Như vậy nó mới học được bài học rằng không phải lúc nào cũng có thể khua môi múa mép được. Sao cậu lại có thể ngoác miệng đến vậy cơ chứ?

Cha nói:

- Có thể một ngày nào đó, anh ta cũng sẽ đối xử tốt như vậy với một người khác.

Bạn của cha lắc đầu và quay trở lại công việc của anh ấy.

Ở một nơi nào đó, cha biết ông con đang nhìn cha và mỉm cười.



## Giới tính nam và đàn ông

Cha muốn kể cho con nghe đôi chút về ông con. Ông không phải là một người phi thường, nhưng ông là một người tốt, luôn sống vui vẻ và sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi họ cần.

Vậy mà mười năm trở lại đây cha đã chứng kiến cảnh ông con đang dần đánh mất những niềm vui trong cuộc sống. Bên cạnh việc suy giảm sức khỏe, ông dường như còn bị mất toàn bộ ý thức về giá trị bản thân và không còn tìm thấy ý nghĩa của cuộc sống nữa.

Điều gì đã xảy ra? Làm sao một người đàn ông từng khỏe mạnh lại trở nên ốm yếu như vậy? Tại sao ông lại sớm bỏ cuộc khi cuộc đời vẫn còn ở phía trước?

Ông đã sống như một người đàn ông mà ông muốn trở thành - để tỏa sáng hơn, mạnh mẽ hơn, kiếm nhiều tiền hơn. Ông vào đời bươn chải từ năm 16 tuổi, và những gì ông đạt được dường như vượt hơn cả điều ông mong đợi. Ông đã tự khẳng định mình, tìm cho mình một chỗ đứng trong xã hội và xây dựng nên một gia đình hạnh phúc. Điều gì đã khiến ông không đánh giá cao những thành quả mình đạt được? Tại sao một người đàn ông khởi đầu từ con số không và đạt được nhiều thành quả như ông lại cảm thấy mình không xứng đáng là một người đàn ông?

Câu trả lời tuy khó nghe nhưng rất rõ ràng. Bởi vì ông con đã nhầm lẫn giữa việc mang giới tính nam và là một người đàn ông.

Giới tính nam là một phần của hệ thống sinh học của chúng ta, bao gồm sức mạnh, sự thống trị, sở hữu, cạnh tranh và hàng loạt đặc tính khác tồn tại trong thời kỳ nông nghiệp – thời kì lấy việc thống trị làm nền tảng cho sự tồn tại của loài người.

Điều này có nhiều điểm khác biệt so với việc là một người đàn ông. Một người đàn ông sẽ mang những đặc trưng của giới tính nam và định hình chúng vào cuộc sống để giúp ích cho đời. Đó là hành động mang tính phục vụ.

Thế giới khi ông con được sinh ra không cho phép ông nhìn thấy sự khác biệt giữa giới tính nam và đàn ông. Ông đã phải tự đấu tranh để sống còn trong thế giới đầy biến động. Ông đã chịu khổ cực từ khi mới sinh ra và sớm là một đứa trẻ mồ côi. Để có thức ăn ông phải làm việc chăm chỉ, đánh đổi bằng chính sức lực của mình. Khi xảy ra chiến tranh với Đức quốc xã và chủ nghĩa phát xít, ông phải cầm súng ra chiến trường. Chiến tranh kết thúc, ông con trở về tay không, rồi sau đó xây dựng gia đình.

Từ tuổi ấu thơ, ông con đã phải sống trong một thế giới mà con người nếu muốn tồn tại thì phải trở thành người chiến thắng. Vì vậy không có gì ngạc nhiên nếu những cảm nhận của ông con về đàn ông gắn liền với sự thống trị và quyền điều khiển của giới tính nam.

Thế nên bây giờ, khi cơ thể ông không còn sức mạnh, cảm giác về sự thống trị và quyền điều khiển đã bị thay thế bằng cảm giác phụ thuộc, ông cảm thấy cuộc sống không còn mục đích và ý nghĩa. Đánh mất công việc, sức mạnh thể chất, khả năng giới tính cũng như khả năng kiểm soát những chuyện xung quanh, người đàn ông trong ông như bị đánh bại.

Ông con là một người đàn ông thực thụ, cha cảm nhận được điều này vì là con trai của ông. Cha nhìn thấy người đàn ông đó từng nhiều ngày không ngủ để giúp đỡ những người bị mất nhà vì hỏa hoạn và lũ lụt. Cha nhìn thấy người đàn ông đó làm đến hai, ba công việc cùng một lúc để có tiền mua quà Giáng sinh cho các con và luôn đặt nhu cầu của mình sau cùng. Cha nhìn thấy người đàn ông đó đã mang sức mạnh của mình phục vụ cho sứ mệnh của sự quan tâm và chia sẻ... Vì vậy mà trong mắt cha, không có gì có thể làm giảm bớt nam tính của ông con.

Ông là người đàn ông tuyệt vời. Nhưng ông không thể nhìn thấy điều này. Ông sống trong thời điểm không có sự phân biệt giữa giới tính nam và đàn ông, vì vậy mà ông đã tự đo mình bằng những chuẩn mực xưa cũ.

Nhưng bây giờ mọi việc đã thay đổi.

Con sinh ra ở một thế giới khác, thế giới sẽ mang đến cho con những món quà cũng như những thách thức khác. Cái nhìn mới về người đàn ông không còn gắn chặt với biểu tượng của một chiến binh. Những cách thức con tìm kiếm để thể hiện sức mạnh, sự điều khiển và phô bày lòng can đảm sẽ không còn giống như việc con phải đương đầu với thế giới có những kẻ thù như trước kia.

Hiểu một cách sâu xa hơn, con sẽ phải tìm đường đi cho riêng mình, sẽ không có một luật tục nào dẫn dắt con cả. Ta không được dẫn đường để trở thành đàn ông, mà chúng ta phải tự tìm con đường riêng của mình.

Khi cơ thể chúng ta bảo với ta rằng ta đã trưởng thành, đó là khi chúng ta đã nảy sinh ham muốn và tham vọng không giới hạn. Ta nghĩ ta đã trở thành đàn ông, nhưng chỉ là giới tính nam của ta đã phát triển đầy đủ. Vậy nên khi giới tính nam phát triển chưa đạt đến giá trị đạo đức, nó đã sinh ra những tội ác trên thế giới.

Cha muốn con phải để ý đến sự khác biệt này khi con tiến vào cuộc sống. Chỉ mang giới tính nam thì không đủ. Là một người đàn ông mới là điều con cần theo đuổi và là niềm vinh dự con cần trân trọng. Cha không thể chỉ cho con cách để theo đuổi quyền lợi và xứng đáng với niềm vinh dự này. Nhưng cha có thể giúp con hiểu rằng việc con trở thành người đàn ông như thế nào sẽ bị hình mẫu về người đàn ông mà con cho là vĩ đại nhất chi phối.

Trong quá trình con hướng đến nhận thức về người đàn ông con muốn trở thành sau này, những tiếng vang vọng của giới tính nam sẽ luôn vang vọng bên tai con. Âm thanh của sự đấu tranh, thống trị, những thèm khát nhục dục và tham vọng tiến xa hơn sẽ luôn thì thầm bên con. Nhưng nếu con có thể thay đổi chúng, những thuộc tính bản năng này sẽ trở thành những thước đo thật sự cho tuổi trưởng thành của con – đó là sức mạnh, tư cách và đạo đức; sự can đảm, đức hy sinh và lòng tự tin của chính con.

Vì vậy, con hãy hiểu về những đặc tính nam giới của con và trân trọng chúng. Hãy sử dụng chúng nhưng đừng để chúng lấn át con. Trên hết, đừng trở thành con mồi của những niềm tin sai lầm rằng điều khiển và thống trị là đồng nghĩa với nam tính.

Hãy để sự vĩ đại của con thể hiện không chỉ qua khả năng được phát huy hết, mà còn là tấm lòng nhân ái dành cho những người chung quanh. Bây giờ, thế giới cần những tấm lòng nhân ái, chứ không phải là những hành động chiếm đoạt. Con hãy là một trong số những tấm lòng nhân ái ấy.



## Sức mạnh

Một ngày nọ, cha nhìn thấy một đám trẻ đang xô đẩy một cậu bé bên ngoài một cửa hàng địa phương. Dù tỏ thái độ sẵn sàng đánh trả những kẻ tấn công mình, nhưng rõ ràng cậu bé đang sợ hãi. Đám trẻ vây lấy cậu, chế giễu và thách cậu đánh lại chúng. Sau đó chúng nhảy lên người và đánh cậu tới tấp.

Cuộc tấn công chỉ dừng lại khi một người đàn ông đi ngang qua ngăn chúng lại. Đám trẻ nhìn ông ta rồi lần đi. Cậu bé được giải thoát nhưng chưa thực sự an toàn. Đám trẻ vẫn có thể sẽ đợi để bắt nạt cậu vào một ngày khác, ở một nơi khác.

Cha không biết nguyên nhân của cuộc ẩu đả này. Nhưng cha chắc rằng chẳng có lý do gì đặc biệt. Có thể cậu bé đó đã có một lời nói hay hành động làm phật ý đám trẻ. Qua cuộc ẩu đả, cha nhận thấy rằng con người chúng ta dù sống trong xã hội nào cũng luôn muốn chứng tỏ cho người khác biết về sức mạnh bản thân. Ý thức về sức mạnh thể chất này đã tồn tại trong hệ thống sinh học của chúng ta như một điều đầy ý nghĩa, và ngay cả người vĩ đại nhất cũng cảm nhận được sự chuyển động của nó sâu bên trong cơ thể. Đó là những tàn dư còn sót lại từ thời kỳ săn bắn và tự vệ trước thiên nhiên, khi sức mạnh thể chất trở thành thước đo về sự thành công của người đàn ông.

Chúng ta có thể nâng một vật cao hơn, mang vác được nhiều hơn, chạy nhanh hơn, làm việc lâu hơn, chúng tỏ chúng ta giỏi hơn.

Chúng ta có thể đánh bại người khác, chúng tỏ chúng ta mạnh hơn.

Chúng ta có thể không rơi nước mắt ủy mị dù trải qua niềm vui hoặc nỗi buồn, chúng tỏ chúng ta là người mạnh mẽ.

Tuy nhiên, thế giới bây giờ không còn bị đo bằng nguyên tắc thể hiện sức mạnh. Bây giờ chúng ta cần sức mạnh tinh thần hơn sức mạnh thể chất.

Cha sẽ kể con nghe câu chuyện mà cha từng gặp.

Một lần, cha có hai chiếc vé xem hòa nhạc, nhưng cha không biết mời ai đi cùng.

Cuối cùng, cha quyết định lái xe đến một nhà điều dưỡng trong vùng. Cha lên phòng hộ lý ở tầng 2, tìm gặp người hộ lý trưởng và nói về ý định của mình.

Các cô hộ lý đưa mắt nhìn nhau rồi bắt đầu nhắc đến những cái tên bệnh nhân, nào là Edna, Florence, Joe... Sau vài phút họ dẫn cha đến phòng của Edna.

- Không, tôi không đi đâu. - Edna trả lời, về e ngại.

Mọi người đi qua phòng Florence. Bà đang ngồi trên xe lăn, hai tay đặt lên vạt áo. Bà đã 80 tuổi, đôi mắt dường như đã bị lòa.

- Florence này, người đàn ông trẻ này có một cặp vé xem hòa nhạc tối nay. Ông ấy hỏi liệu bà có muốn đi cùng không? - Cô hộ lý cất lời.

Cha đã bật cười vì câu nói của cô.

- Nhà điều dưỡng là nơi duy nhất mà tôi còn được gọi là “người đàn ông trẻ”. - Cha vui vẻ đùa.

Florence hướng cặp kính dây cột của bà về phía cha:

- Chắc chắn rồi. - Bà nói. - Đi nào. Lâu lắm rồi ta không hẹn một ai.

Cha và Florence nói chuyện thêm một lúc về buổi hòa nhạc và những trở ngại bà có thể gặp khi lên xuống xe ô-tô. Cha hẹn thời gian đến đón bà.

7 giờ 30 tối, cha quay trở lại nhà điều dưỡng. Florence đã mặc xong quần áo và đang ngồi trên xe lăn trong bóng tối. Bà mang găng-tay bằng vải co-ton màu xanh chuối, tay nắm chặt một chiếc bóp nhỏ. Cha chào các cô hộ lý và cả hai đi ra xe.

Mọi việc đã diễn ra tốt đẹp. Florence không gặp trở ngại gì khi lên xuống xe. Nhân viên tại khu hòa nhạc đã giúp cha đưa Florence vào thính phòng và nán lại với bà một lúc trong khi cha tìm chỗ đỗ xe.

Florence đã quyết định ngồi trên xe lăn suốt buổi hòa nhạc; cha tìm được một chỗ ngồi bên cánh gà và có thể ngồi cạnh bà. Trước lúc đèn thính phòng tắt đi, cha và bà đã nói chuyện về những địa danh và những người cả hai cùng biết đến. Khi dàn nhạc đang hiệu chỉnh, cha đã đọc cho bà nghe chương trình hòa nhạc – tối nay người ta sẽ chơi nhạc của Vivadli, Bach, Dvorák và Beethoven.

Rồi dàn nhạc bắt đầu biểu diễn. Trong suốt một tiếng rưỡi, Florence ngồi lặng thinh, chăm chú hướng đôi mắt gần như đã mù lòa vào sân khấu và lắng nghe những âm thanh bà đã không được nghe trong nhiều năm. Bà nở một nụ cười nhẹ, đôi tay đeo găng không hề rời khỏi bốp.

Cuối buổi hòa nhạc, khi những tràng vỗ tay kết thúc, bà hỏi cha có thể lấy cho bà bản copy tờ chương trình không. Cha vẫn còn nhớ câu nói của bà: “Ta không thể đọc được, nhưng ta vẫn thích giữ một cái”.

Rồi cha đưa bà về lại nhà điều dưỡng. Bà cảm ơn cha. Những người hộ lý đưa với bà và đẩy xe lăn vào căn phòng sầm sầm tối. Đôi găng-tay màu xanh chuối của bà nằm yên trên chiếc bốp, và dưới chiếc bốp là bản copy tờ chương trình.

Tất cả câu chuyện chỉ có vậy. Và cha muốn kể cho con nghe câu chuyện thứ hai:

Mùa hè khi cha vừa tốt nghiệp trung học, cha làm việc cho một câu lạc bộ đồng quê cùng với một người đàn ông tên Haines và con trai ông ta là Calbert. Ông Haines hồi ấy đã 60 tuổi, gương mặt hiền lành. Calbert thì khoảng 25 hay 26 tuổi. Vì họ là người da đen nên phải ăn ở tầng dưới, gần lò hơi thay vì phòng ăn trưa của nhân viên ở gần bếp. Cha thường mang thức ăn xuống để ăn cùng với họ.

- Cậu không cần phải làm vậy đâu – Haines nói - Chẳng giúp ích gì đâu.
- Cháu làm vậy bởi cháu không đồng ý với hành động của họ. - Cha đáp lại.
- Thoải mái đi. - Haines nói. – Cũng chả ảnh hưởng gì cả.

Calbert chỉ cười và lắc đầu.

- Cậu đang tự làm mình rối tinh lên chẳng vì điều gì cả. - Anh ta nói trong lúc lôi ra một cái bảng ghi điểm chơi bài kípbi<sup>1</sup>. - Cậu thì làm được gì.

Ngày qua ngày, cha đi theo Haines và Calbert. Cha nêu ý kiến bất bình với người quản lý và với những nhân viên khác, nhưng chẳng thay đổi được gì. Có điều, chưa bao giờ cha nhìn thấy Haines hay Calbert tỏ ra dù là một mây may thù hằn hay giận dữ. Họ chỉ ăn trưa, chơi bài kípbi, làm công việc lau dọn phòng thay quần áo nam và đánh bóng giày.

Vào cuối mỗi ngày, người ta đưa cho hai cha con một danh sách những đôi giày cần đánh bóng để mang trong ngày hôm sau. Nhiều lần, lúc chuẩn bị ra về cha vẫn nhìn thấy họ cần mẫn ngồi đánh giày, trong tiếng cười vọng lại của khách chơi goft từ phòng trên.

Một ngày, cha đọc một bài báo trên tờ báo địa phương có một vụ trộm đã xảy ra tại một CLB đồng quê gần đó – không phải là CLB nơi Haines và Calbert làm việc, mà là một CLB khác nơi cha đã từng làm chân nhật bóng trước đó. Bài báo đăng tin một người đàn ông da đen đã bị bắn chết khi đột nhập vào một phòng của khách.

Người đàn ông da đen đó là Calbert.

Tên cảnh sát đã bắn anh ta là người học trên cha mấy khóa ở trường trung học. Hắn ta là một cảnh sát côn đồ; tất cả đều sợ hắn bởi vì hắn hay đánh người bằng dây xích và ống sắt. Theo như bài báo, hắn đã được xác định là bắn để tự vệ, mặc dù viên đạn bắn vào lưng Calbert và Calbert lúc đó không mang theo súng. Bởi vì không có bằng chứng nào được đưa ra cả, nên chẳng thể dựa vào đâu để kết tội tên này.

Vô cùng giận dữ và thương tiếc, cha đã tìm gặp Haines. Ông ấy vẫn đang ngồi đánh giày.

- Calbert đã không cố ý giết ai cả. - Cha nói.
- Ta biết. - Haines trả lời trong khi khi luồn đoạn dây buộc giày mới vào đôi giày da màu trắng.
- Cháu đã học cùng tên cảnh sát đó hồi trung học. - Cha tiếp tục nói. - Hắn ta là một tên côn đồ và bây giờ thực sự là một kẻ sát nhân. Hắn đã bắn Calbert từ phía sau lưng.
- Ta biết. - Haines lặp lại.
- Tại sao ông không phản ứng gì cả? - Cha hét lên.

Haines nhìn thẳng vào cha. Đôi mắt của ông thật buồn.

- Calbert lẽ ra không nên ở đó. - Ông nói. Và ông chỉ nói có vậy.

Haines không đổ lỗi cho bất kỳ ai, dù cuộc đời ông đã gặp vô vàn đau khổ, dù sự bất công và gian lận luôn vây quanh con trai ông cho tới tận hơi thở cuối cùng của cậu ấy. Chỉ là Calbert không nên ở đây.

Cha muốn phát điên vì giận. Cha không thể tin vào những gì mình vừa nghe được. Một người đàn ông đã mất con trai mình trong một phát súng bất công của một kẻ sát nhân mặc đồng phục công vụ, vậy mà đôi mắt công lý dường như không nhìn thấy. Và tại sao ông Haines lại có thể làm ngơ trước sự bất công đến vậy?

Haines chỉ cười với cha và lắc đầu.

Comment [VTN1]: Chu thích footnote

Comment [VTN2]: ???

<sup>1</sup> Kípbi: Một loại bài phổ biến ở các nước nói tiếng Anh, có thể chơi được từ 2 đến 4 người.



- Cậu đang tức giận. Ta biết. Ta cũng vô cùng tức giận. - Ông nói - Tên đó đã giết con trai ta. Ta muốn nhìn thấy hắn sau song sắt nhà tù và ta sẽ cố để đưa hắn vào đó. Nhưng làm vậy cũng chẳng thay đổi được những điều Calbert đã làm. Calbert bị bắn vì nó đã có mặt ở nơi nó không thuộc về nó. Ta không thể làm gì để biến điều nó làm từ sai thành đúng. Nó lẽ ra không nên ở đó.

Cha đứng chết lặng trước người đàn ông vừa mất con. Haines đang đau khổ, nhưng ông lại vô cùng điềm tĩnh. Ông không biện minh hay điên cuồng với việc nuôi hy vọng trả thù. Ông không có những hành động nông nổi vì nó chẳng giúp được gì ngoài việc làm cho đau thương chồng chất đau thương. Ông đứng vững trên sự mạnh mẽ của mình, cố kiềm nén nỗi đau riêng.

Đó không phải là một sự hèn nhát, thụ động, mà là một tinh thần vô cùng mạnh mẽ. Haines đã giữ được phong thái điềm tĩnh mà không phải ai trong hoàn cảnh ấy cũng làm được.

Nếu đặt cha trong hoàn cảnh ấy, cha nghĩ mình không thể mạnh mẽ như vậy. Nhưng Haines, ở khía cạnh khác, lại không bao giờ đủ can đảm để đi đến nhà điều dưỡng và mời một người xa lạ đi nghe hòa nhạc như cha từng làm. Ông chấp nhận một cuộc đời buồn tẻ cho chính bản thân mình cũng như người khác.

Điều đó nói lên rằng, mỗi người đàn ông đều có một sức mạnh riêng. Có người chọn cuộc sống bên cạnh bố mẹ già, có người quên đi khát vọng tự do riêng của bản thân để dành toàn bộ cuộc đời trở thành người cha mẫu mực, có người cống hiến cả đời cho nghệ thuật, khoa học; những người này đều có sức mạnh riêng mà không phải ai cũng nhìn thấy được.

Con cần tìm cho mình một sức mạnh riêng. Có một khuynh hướng mang tính bản năng rằng con người luôn đồng nhất một cách sai lầm giữa sức mạnh và vũ lực, và luôn đo sức mạnh qua những tình huống mang tính hành động. Chẳng hạn những hình ảnh ta thường thấy như việc một người đàn leo lên một ngọn núi, hay đánh thắng kẻ xâm phạm. Chúng ta bị những người đàn ông này thu hút vì họ đã vượt qua được sự sợ hãi, và tất nhiên đó là sức mạnh mà chúng ta có thể dễ dàng nhìn thấy được.

Nhưng có những sức mạnh còn lớn hơn cả chuyện vượt qua được nỗi sợ hãi. Mỗi người đàn ông đều có những nỗi sợ riêng. Một vài người sợ bị thương trong chiến đấu, vài người sợ không tìm được bạn đời, có người lại sợ đứng trước đám đông, trong khi có người sợ phải sống một mình. Trên bước đường trưởng thành, nếu chỉ chăm chăm nhìn vào nỗi sợ hãi và tự do sức mạnh của mình bằng những nỗi sợ mà mình đã vượt qua được, con sẽ chẳng thể mạnh mẽ hơn. Ngược lại nó sẽ càng làm con yếu đuối hơn vì sự cao ngạo. Sức mạnh đích thực tồn tại ở nơi mà nỗi sợ hãi không thể khiến ta chùn bước, vì sức mạnh đích thực tồn tại ở nơi có đức tin.

Rồi con sẽ thấy rằng một đức tin vững chắc sẽ bao trùm tất cả nỗi sợ hãi và tức giận trong con. Giống như Haines, đức tin sẽ giúp con trụ được trong sự yên bình bao la không gì lay chuyển được, và ban cho con sức mạnh để vượt qua những tranh cãi, hay nghi ngờ.

Vì vậy hãy nỗ lực để tìm ra được sức mạnh này trong con. Sức mạnh này nằm ở nơi trái tim con có sự yên bình.

Liệu con có thể quay lưng và bỏ đi khỏi một trận đánh nhau khi mà tất cả mọi người xung quanh đều giễu cợt con và chê bai rằng con đang sợ? Liệu con có thể đối xử tốt với một người mà ai cũng ghét mặc dù con sẽ bị chế nhạo vì lòng tốt của mình? Liệu con có thể đương đầu với một nhóm người đang chông ghẹo một người chẳng muốn gì hơn ngoài việc được gia nhập nhóm đó? Con có thể từ chối một ly rượu hoặc một miếng ăn sa do nhóm bạn mời mọc? Liệu con có thể làm tất cả những việc này đơn giản bắt nguồn từ lòng tốt trong con chứ không phải là từ tính tự cao tự đại?

Đây chính là những bài kiểm tra hàng ngày về sức mạnh của một người đàn ông trẻ tuổi.

Nếu con có thể làm được những chuyện này, vậy thì con là người mạnh mẽ, mạnh mẽ hơn những người có thể đánh bại con về mặt thể chất. Hãy nhớ rằng, sức mạnh không nằm ở vũ lực, mà nằm ở trái tim.

Hãy ghi nhớ câu nói của Lão Tử: “Sức mạnh đích thực không phải là thứ sức mạnh khiến người ta sợ hãi”.

Sức mạnh dựa vào vũ lực là thứ sức mạnh làm người ta sợ hãi.

Sức mạnh dựa vào tình thương mới là sức mạnh làm cho người ta khao khát.